



## HỘI NGHỊ NHÓM CÁC NHÀ TƯ VẤN CHO VIỆT NAM

### Bài Phát Biểu của Đại Diện Quỹ Tiền Tệ Quốc Tế

Hà Nội, Ngày 14-15 Tháng 12, 2006

1. Những thành tựu kinh tế chung của Việt Nam vẫn tiếp tục ấn tượng trong năm qua. Tăng trưởng GDP được giữ ở mức khoảng 8 phần trăm trong năm 2006, xuất khẩu tăng trưởng mạnh, luồng vốn chảy vào dồi dào đã tiếp tục cải thiện cán cân thanh toán và đói nghèo tiếp tục giảm. Với định hướng kinh tế thị trường của nền kinh tế ngày càng được cải thiện, Việt Nam đã thu hút một lượng vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài kỷ lục trong năm 2006 và sẵn sàng là thành viên thứ 150 của WTO.
2. Việc gia nhập WTO chắc chắn sẽ tạo thêm nhiều cơ hội cho Việt Nam để tiếp tục tăng trưởng kinh tế nhanh và giảm nghèo bền vững trong những năm tới. Triển vọng của quyền làm thành viên xem ra đã khuyến khích tăng mạnh đầu tư gián tiếp nước ngoài, góp thêm vào sự bùng nổ đang diễn ra của thị trường chứng khoán mới nổi tại Việt Nam. Việc thị trường chào đón những đợt phát hành trái phiếu công ty bằng tiền đồng đã minh chứng về khả năng tài trợ cho những nhu cầu đầu tư lớn đang ngày càng tăng của Việt Nam thông qua thị trường vốn.
3. Tuy nhiên, như các nhà chức trách đã nhận thấy rõ, triển vọng không phải là không có rủi ro và vẫn còn tồn tại một số thách thức. Như chúng tôi được nhắc nhở trong Diễn Đoàn Doanh Nghiệp Việt Nam hôm qua, các nhà đầu tư vào thị trường vốn cần phải thận trọng với rủi ro do thị trường sôi động không hợp lý. Sự tham gia đáng kể của các nhà đầu tư nước ngoài trong khi là cần thiết trên nguyên tắc để giúp cải thiện cơ cấu tài trợ và quản trị doanh nghiệp của các công ty Việt Nam thì lại có thể làm tăng tính dễ bị tổn thương của nền kinh tế trước những thay đổi trong cảm nhận của thị trường sau này. Để hưởng đầy đủ lợi ích của sự hội nhập, các nhà chức trách cần phải duy trì những chính sách kinh tế vĩ mô thận trọng, phải cải cách mạnh thêm các ngành trước đây được bảo hộ cũng như nâng cao chất lượng giám sát và quy chế của hệ thống tài chính.

#### **Những Rủi Ro và Triển Vọng Ngắn Hạn**

4. Triển vọng tăng trưởng và tài chính đối ngoại ngắn hạn khá khả quan, tuy nhiên những triển vọng trung hạn vẫn còn phụ thuộc vào một số yếu tố không chắc chắn. Mặc dù tỷ lệ lạm phát bình quân trong năm 2006 đã giảm xuống khoảng 7.5 phần trăm, song tỷ lệ lạm phát của Việt Nam vẫn còn cao hơn hầu hết các nước Châu Á khác. Mặc dù có phần thu thêm nhờ giá dầu tăng cao lớn, dư nợ công vẫn đang trên đà tăng nhanh, chiếm khoảng 45 phần trăm GDP trong năm 2006. Xu hướng này có thể vẫn tiếp tục trong những năm tới vì Kế Hoạch Phát Triển Kinh Tế Xã Hội 2006-2010 tiếp tục dựa nhiều vào đầu tư công để xóa bỏ những thiếu hụt của cơ sở hạ tầng. Chúng tôi nhận thấy rằng mặc dù cần phải hỗ trợ tăng trưởng song cũng cần phải nâng cao chất lượng đầu tư và kết hợp cân đối giữa tài trợ công và tài trợ tư. Điều này sẽ có thể giúp giữ gánh nặng nợ công nằm trong phạm vi có thể kiểm soát được và cũng để bảo vệ các khoản chi ngân sách cho giảm nghèo, đặc biệt nếu tăng trưởng toàn cầu giảm sút hoặc giá dầu thế giới giảm.

## **Chính Sách Kinh Tế Vĩ Mô**

5. Cần phải có một chính sách tài khóa thận trọng hơn để đảm bảo tính bền vững nợ trung hạn khi nền kinh tế đang trong chu kỳ phát triển mạnh. Mặc dù việc giảm mạnh trợ cấp xăng dầu gần đây rất đáng hoan nghênh song việc giá dầu thế giới đang giảm cho thấy sự cần thiết phải kiểm chế tăng chi tiêu công và giảm thâm hụt ngân sách phi dầu. Để làm được việc này, cần phải kiểm chế tăng lương của khu vực công và cần cải thiện việc xét duyệt những dự án đầu tư mới. Việc thực thi hiệu quả một số luật để hạn chế tham nhũng và chống lãng phí các quỹ công là một phần quan trọng trong những nỗ lực nhằm cải thiện chất lượng đầu tư. Về vấn đề này, chúng tôi hoan nghênh việc Chính phủ vừa thông qua một khuôn khổ mới để cải thiện quản lý và sử dụng vốn ODA và chúng tôi rất mong đợi báo cáo của Thanh Tra Chính Phủ về những kết quả đã đạt được về chống tham nhũng.

6. Tốc độ tăng trưởng tín dụng cho nền kinh tế trong năm 2006 đã giảm đáng kể và xu thế này nếu tiếp diễn có thể sẽ giúp kiềm chế lạm phát và làm chậm lại tăng nợ tồn đọng của các ngân hàng. Tuy nhiên, những tiến bộ gần đây trong lĩnh vực này có thể sẽ bị đảo ngược nhanh chóng do dư thừa nhiều vốn khả dụng ngân hàng, đặc biệt nếu các ngân hàng thương mại nhà nước (NHTMNN) tiếp tục được chỉ đạo phải cấp vốn cho các dự án lớn và được chính phủ chấp thuận của các doanh nghiệp nhà nước (DNNN). Chúng tôi thúc giục các nhà chức trách cần nỗ lực nhiều hơn nữa để xử lý vốn khả dụng dư thừa, tránh cho vay theo chỉ định thông qua các NHTMNN và áp dụng các biện pháp an toàn thích hợp để hạn chế những rủi ro ngoại bảng cân đối của các ngân hàng.

7. Việc không ngừng tự do hóa hệ thống hối đoái của Việt nam là một yếu tố quan trọng trong chiến lược hội nhập vào hệ thống thương mại toàn cầu. Sau khi đã dỡ bỏ những hạn chế còn lại về các giao dịch vãng lai quốc tế vào cuối năm 2005 và chấp thuận nghĩa vụ Điều VIII của Quỹ Tiền Tệ Quốc Tế, các nhà chức trách đã thông qua một kế hoạch làm cho tiền đồng có thể chuyển đổi được hoàn toàn vào năm 2010. Chúng tôi hoàn toàn ủng hộ kế hoạch này và sẵn sàng cung cấp hỗ trợ kỹ thuật cho các nhà chức trách để đảm bảo thực hiện việc này hiệu quả và kịp thời. Mặc dù tiền đồng gần đây dường như đã được đánh giá đúng mức, vị thế đối ngoại hiện đang mạnh cũng đã tạo một môi trường thuận lợi cho việc làm tỷ giá trở nên linh hoạt hơn. Một động thái như thế sẽ giúp cho nền kinh tế chịu những cú sốc bên ngoài tốt hơn, giúp quản lý những rủi ro tỷ giá tốt hơn và cũng đảm bảo rằng các nhà chức trách được trang bị để quản lý được việc di chuyển vốn không ổn định tiềm tàng.

## **Cải Cách Cơ Cấu**

8. Tự do hóa sự tham gia vào thị trường của các ngân hàng nước ngoài sắp tới theo những thỏa thuận WTO có thể sẽ làm tăng áp lực cạnh tranh đối với các ngân hàng trong nước và tăng tính cấp bách phải cải cách khu vực ngân hàng. Trong bối cảnh này, chúng tôi rất hoan nghênh những kế hoạch thúc đẩy áp dụng các Chuẩn Mục Kế Toán Quốc Tế đối với các NHTMNN và khuyến nghị các nhà chức trách nên đánh giá thực tế các khoản nợ tồn đọng (NPL) làm cơ sở cho kế hoạch xử lý nợ tồn đọng và cấp vốn bổ sung cho các ngân hàng. Để giúp các NHTMNN hoạt động dựa trên cơ sở thương mại lành mạnh, các nhà quản lý của các NHTMNN cần phải được trao quyền tự chủ trong hoạt động nhiều hơn. Trong khi chúng tôi ủng hộ những kế hoạch của Chính phủ thúc đẩy cổ phần hóa các NHTMNN, chúng tôi cho rằng sự tham gia của các nhà đầu tư chiến lược một cách phù hợp sẽ rất quan trọng để giúp cải thiện quản trị ngân hàng.

9. Môi trường thị trường mới đòi hỏi phải nâng cao năng lực quản lý rủi ro và quy chế phòng ngừa của tất cả các ngân hàng. Việc tăng vốn tối thiểu của các ngân hàng đã được lên kế hoạch và NHNN đang cố gắng nâng cao chức năng giám sát của mình là những bước đi rất đáng hoan nghênh theo hướng này. Hơn nữa, NHNN, Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước (UBCKNN) và Bộ Tài Chính sẽ cần thông qua một khuôn khổ thống nhất để theo dõi những khu vực dễ bị tổn thương liên quan đến việc di chuyển vốn đầu tư gián tiếp, đưa ra những quy định về tín dụng liên quan đến thị trường chứng khoán và giảm những giao dịch nội gián.

10. Sự gia nhập WTO sắp tới cũng đã làm tăng tính cấp bách cần phải cải cách khu vực các DNNN. Chúng tôi hoan nghênh kế hoạch tái cơ cấu và cổ phần hóa hầu hết các DNNN của các nhà chức trách vào năm 2010. Tuy nhiên, một điều cũng rất quan trọng là tất cả DNNN cần phải được giao nhiệm vụ rõ ràng, được khuyến khích để hoạt động trên những nguyên tắc thương mại, các nhà quản lý của các DNNN phải được trao quyền tự chủ đầy đủ để ra các quyết định đầu tư và giá cả của riêng mình. Liên quan đến vấn đề này, chúng tôi rất hoan nghênh quyết định gần đây về điều chỉnh giá điện và hối thúc các nhà chức trách cũng nên sớm thực hiện điều chỉnh giá than, tự do hóa giá xi măng, sắt thép và phân bón, giảm trợ giá của nhà nước cho ngành năng lượng. Về vấn đề các tập đoàn kinh tế của các doanh nghiệp nhà nước sở hữu hoàn toàn mới được thành lập trong các ngành chiến lược, chúng tôi mong các nhà chức trách xác định rõ ràng nhiệm vụ và mối quan hệ của các tập đoàn này với Chính phủ, đồng thời thiết lập những quy định về an toàn phù hợp nếu cần thiết nhằm đảm bảo rằng sức mạnh thị trường của các tập đoàn này không được sử dụng để giảm sự cạnh tranh và hạn chế phạm vi cho vay liên quan hoặc các giao dịch không dựa trên nguyên tắc thị trường giữa các bên là thành viên của tập đoàn.

11. Tiếp tục mở cửa các cơ chế thương mại và đầu tư sẽ rất quan trọng cho sự tăng trưởng do khu vực tư nhân dẫn đầu. Như một số đại biểu tham dự Diễn Đàn Doanh Nghiệp Việt Nam đã đề cập, thiếu sự minh bạch trong hệ thống pháp lý là vấn đề gây nhiều mối lo ngại cho các nhà đầu tư nước ngoài. Giờ đây, cần phải có những bước tiến nhanh hơn để áp dụng những nghị định và thông tư hướng dẫn, đảm bảo tính minh bạch và khả năng thực thi công bằng những quy định đó nhằm hỗ trợ cho những tiến bộ rất ấn tượng của Việt Nam trong việc làm cho khuôn khổ pháp lý phù hợp với những yêu cầu của WTO. Chúng tôi khuyến khích các nhà chức trách tiếp tục phối hợp chặt chẽ với khu vực tư nhân để đảm bảo rằng hệ thống pháp lý mới tuân thủ theo WTO sẽ được thực hiện nhằm tạo ra một sân chơi bình đẳng, đơn giản hóa các quy định và luật lệ và giảm nạn quan liêu hay sự can thiệp của Chính phủ.

12. Cải thiện chất lượng, tính kịp thời và công bố những số liệu về tiền tệ, ngân hàng, cán cân thanh toán, nợ công, dự trữ chính thức cũng rất quan trọng để hỗ trợ những quyết định về chính sách và sự tương tác hiệu quả với thị trường. Về vấn đề này, chúng tôi rất hoan nghênh quyết định mới đây của Chính phủ về công bố thường xuyên số liệu nợ nước ngoài và rất mong Chính phủ sớm thực hiện việc này. Hơn nữa, việc hạch toán, lập báo cáo và giám minh bạch hơn về những hoạt động ngoài ngân sách của Chính phủ và tất cả các dự án do khu vực công tài trợ rất hữu ích để củng cố niềm tin của các nhà tài trợ và các nhà đầu tư.

## **Kết luận**

13. Sự gia nhập WTO của Việt Nam sắp tới là một mốc quan trọng. Hội nhập nhanh hơn vào nền kinh tế toàn cầu sẽ tạo điều kiện thuận lợi cho việc đạt được mục tiêu của Chương Trình Phát triển Kinh tế Xã hội là đưa Việt Nam ra khỏi danh sách các nước có thu nhập thấp vào năm 2010. Tuy nhiên, chương trình cải cách chưa hoàn tất còn dài và thời gian biểu để hoàn tất cải cách sẽ cần phải gấp rút trong khi cạnh tranh toàn cầu với Việt Nam đang tăng. Chúng tôi tin tưởng rằng với cam kết cải cách mạnh mẽ trong ban lãnh đạo, Việt Nam sẽ thành công trong việc đối mặt với những thách thức đó và xin chúc các nhà chức trách thật nhiều thành công trong những nỗ lực này.